

Số: /BC-UBND

Trạm Tấu, ngày tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện nâng cao Chỉ số hạnh phúc của người dân huyện Trạm Tấu 9 tháng năm 2024

Căn cứ Công văn số 1340/VHTTDL-NSVH ngày 09/9/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái về việc đề nghị báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 163-KH/TU ngày 16/02/2024 của Tỉnh ủy về nâng cao chỉ số hạnh phúc của người dân Yên Bái năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả triển khai thực hiện nâng cao Chỉ số hạnh phúc của người dân huyện Trạm Tấu 9 tháng năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai

- Ủy ban nhân dân huyện đã tham mưu cho Huyện ủy Trạm Tấu ban hành Kế hoạch số 170-KH/HU ngày 18/3/2024 về nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân Trạm Tấu năm 2024.

- Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 25/4/2024 về nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân Trạm Tấu năm 2024; Quyết định số 695/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về thành lập đoàn tham gia Hội thi “Gia đình hạnh phúc” tỉnh Yên Bái.

2. Công tác tuyên truyền

Trung tâm Truyền thông và Văn hóa sản xuất 31 chương trình phát thanh với 3 thứ tiếng (Việt, Mông, Thái) và 515 lượt tin, bài tuyên truyền hệ thống phát thanh của huyện, trên Trang Thông tin điện tử huyện về nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân Trạm Tấu năm 2024. Với số buổi hoạt động 35/43 buổi, đạt 81,39% kế hoạch; có 96 đội văn nghệ quần chúng; đội thông tin lưu động đã tuyên truyền trên 31 buổi tuyên truyền lưu động thu hút hàng nghìn lượt người xem.

3. Kết quả thực hiện

Thực hiện Kế hoạch số 156-KH/HU ngày 16/12/2023 của Huyện ủy Trạm Tấu về thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2024. Chỉ số hạnh phúc của người dân Trạm Tấu năm 2024 là 57% (Tăng 1,5% so với năm 2023). Hiện đang điều tra thu thập thông tin trên 19 địa bàn, đạt trên 80%.

3.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh tuyên truyền, nhằm huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và người dân trong

triển khai các nhiệm vụ nâng cao chỉ số hạnh phúc cho Nhân dân

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa và giá trị nhân văn của việc nâng cao chỉ số hạnh phúc của người dân; động viên, khích lệ người dân tham gia vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội chung của huyện bằng các việc làm cụ thể, thiết thực, như: Tích cực giữ gìn truyền thống lịch sử - văn hóa; phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể; cùng với chính quyền địa phương đẩy mạnh khát vọng phát triển, đổi mới sáng tạo; quyết tâm cải cách thủ tục hành chính, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, giảm nghèo bền vững; tạo môi trường sinh thái tốt; tham gia quá trình đẩy mạnh Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

3.2. Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số hạnh phúc của người dân trên các tiêu chí khảo sát

3.2.1. Nâng cao sự hài lòng của người dân về điều kiện kinh tế - vật chất

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất của người dân theo hướng cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng. Tốc độ tăng trưởng ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản là 31,5%; tổng sản phẩm trên địa bàn huyện bình quân đầu người đạt 44 triệu đồng/người. Trong đó, cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng, phát triển kinh tế nông thôn, gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững. Phát triển công nghiệp theo hướng bền vững, hiệu quả và thân thiện với môi trường. Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển công nghiệp. Phát triển mạnh lĩnh vực thương mại, dịch vụ theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả.

- Tập trung làm tốt công tác hướng nghiệp và giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, liên kết đào tạo nghề theo nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động. Rà soát nhu cầu việc làm, chuyển đổi nghề, chuyển dịch cơ cấu lao động; hỗ trợ tạo việc làm cho các đối tượng đặc thù (người dân tộc thiểu số, phụ nữ nghèo nông thôn, lao động thuộc các xã đặc biệt khó khăn...). Số lao động được tạo việc làm mới đạt 602 lao động, bằng 87% kế hoạch, bằng 106,36 so cùng kỳ; chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp đạt 297 lao động, bằng 110% kế hoạch tỉnh giao, bằng 84,9% kế hoạch huyện giao; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60,92%, bằng 98,42% kế hoạch, bằng 103,18 so cùng kỳ, trong đó: Lao động có văn bằng, chứng chỉ đạt 30,47%, bằng 97,97% kế hoạch tỉnh giao, bằng 97,72% kế hoạch huyện giao, bằng 104,06% so cùng kỳ, tỷ lệ hộ dân được nghe, xem phát thanh, truyền hình đạt 96%, lượng khách du lịch đến huyện đạt 105.800 lượt khách du lịch, bằng 96,18% kế hoạch tỉnh giao, bằng 70,53% kế hoạch huyện giao, bằng 118,64 so cùng kỳ; doanh thu từ hoạt động du lịch đạt 83.000 triệu đồng, bằng 83% kế hoạch tỉnh giao, bằng 69,17% kế hoạch huyện giao, bằng 145,82% so cùng kỳ.

3.2.2. Nâng cao sự hài lòng của người dân về đời sống xã hội - tinh thần

- Tổ chức và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể

dục thể thao; đặc biệt là các hoạt động văn hóa, lễ hội truyền thống nhằm phát huy các giá trị văn hóa bản sắc của các dân tộc trong huyện. Tăng cường xây dựng các thiết chế văn hóa, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, xây dựng các khu vui chơi, giải trí trong cộng đồng khu dân cư; đổi mới hoạt động của các đội văn nghệ quần chúng, câu lạc bộ thể dục thể thao... tại các thôn, tổ dân phố tạo sân chơi bổ ích, lành mạnh phục vụ đời sống tinh thần của người dân.

- Triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể gắn với phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án phát triển du lịch trên địa bàn huyện Trạm Tấu giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó quan tâm bố trí từ ngân sách nhà nước và vận động từ Nhân dân để đầu tư tôn tạo, chống xuống cấp các di tích lịch sử văn hóa. Lễ hội Gầu Tào của đồng bào dân tộc Mông, huyện Trạm Tấu được công nhận tại Quyết định số 2318/QĐ-BVHTTDL ngày 09/8/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; bảo tồn các di sản văn hóa phi vật thể, khôi phục các lễ hội truyền thống như: Lễ hội Gầu Tào, dân tộc Mông; Lễ hội Xuống Đòng, dân tộc Thái; Lễ hội Cầu Mùa của đồng bào dân tộc Khơ Mú... phát huy giá trị các di sản, di tích gắn với phát triển du lịch tại địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Tiếp tục thực hiện tiêu chí "Xã, thị trấn hạnh phúc"; bộ tiêu chí "Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hạnh phúc" và áp dụng tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên toàn huyện.

- Đổi mới phương pháp dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn. Duy trì và nâng cao chất lượng xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện có hiệu quả mô hình "Trường học hạnh phúc", có 24/27 trường học hạnh phúc, đạt 88,88% tổng số trường mầm non, phổ thông. Thực hiện miễn, giảm học phí phù hợp cho từng đối tượng, từng vùng miền, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân vùng sâu, vùng xa được tham gia học tập; chủ động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp cần thiết để hỗ trợ học sinh, giáo viên khi không được thụ hưởng các chính sách của Nhà nước tại các xã đặc biệt khó khăn đạt chuẩn nông thôn mới, đảm bảo duy trì ổn định, nền nếp việc học tập và giảng dạy tại các cơ sở giáo dục.

- Nâng cao chất lượng công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Chủ động kiểm soát có hiệu quả các dịch bệnh. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị hiện đại, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động: Quản lý bệnh viện, giám định bảo hiểm y tế, chẩn đoán, xét nghiệm, khám chữa bệnh từ xa, triển khai mở rộng bệnh án điện tử trên địa bàn huyện... nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, bảo đảm cung cấp dịch vụ chất lượng cao theo nhu cầu xã hội, hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng các chính sách an sinh xã hội, nhất là đối với người dân ở địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 98,8%.

- Thực hiện hiệu quả mục tiêu giảm nghèo nhanh, bền vững, giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện năm 2024 là 6,5% trở lên;

- Nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đáp ứng sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tốt văn hóa công sở, hình thành phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực của cán bộ, công chức, viên chức đối với đồng nghiệp và nhân dân. Triển khai thực hiện bộ tiêu chí xã, thị trấn đạt chuẩn "Chính quyền thân thiện".

3.2.3. Chăm sóc sức khỏe, nâng cao tuổi thọ của người dân

- Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện. Tăng cường các hoạt động tuyên truyền để người dân bảo đảm chế độ dinh dưỡng hợp lý, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của mỗi người dân và cộng đồng để chủ động dự phòng các yếu tố nguy cơ phổ biến đối với sức khỏe nhằm phòng tránh bệnh tật, bảo vệ sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng; thực hiện thăm khám sức khỏe định kỳ, quản lý, chăm sóc sức khỏe liên tục, lâu dài tại tuyến y tế cơ sở để góp phần giảm gánh nặng bệnh tật, tử vong. Xây dựng thí điểm và nhân rộng các mô hình chăm sóc sức khỏe chủ động hiệu quả tại thôn, tổ dân phố.

- Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng nhằm nâng cao sức khỏe của nhân dân. Tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của học sinh, phòng chống tác hại của thuốc lá, phòng chống tác hại của rượu, bia, vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn thực phẩm trong các trường học.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua "tuổi cao - gương sáng", đảm bảo cho người cao tuổi "sống vui, sống khỏe, sống có ích"; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; hỗ trợ làm nhà ở cho người cao tuổi nghèo, cô đơn, không nơi nương tựa; khuyến khích thành lập, mở rộng, phát triển, đa dạng hóa các loại hình các câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người cao tuổi, câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, góp phần nâng cao tuổi thọ cho người cao tuổi. Phấn đấu năm 2024, tuổi thọ trung bình của người dân Trại Tầu đạt 67,5 tuổi, trong đó số năm sống khỏe tối thiểu 61 năm.

3.2.4. Nâng cao chất lượng môi trường sống cho người dân

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 50-NQ/TU ngày 19/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường năng lực lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý tài nguyên đất đai, nước, khoáng sản trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025. Triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường năng lực quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên, bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án/cơ sở xây dựng trên địa bàn huyện.

- Đặc biệt là hỗ trợ các đối tượng hộ nghèo, gia đình chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng nước sạch, dịch vụ vệ sinh phù hợp, đảm bảo an

sinh xã hội. Tăng cường kiểm soát, bảo vệ nguồn nước, hệ thống cấp nước; đảm bảo chất lượng nước theo quy định và nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước. Phân đầu năm 2024, tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 100%; tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt 2,3%.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nhất là các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường, đảm bảo không phát sinh mới các cơ sở gây ô nhiễm môi trường; các phương tiện giao thông chở nguyên liệu, vật liệu xây dựng rơi vãi xuống đường làm ảnh hưởng đến đời sống hàng ngày của người dân. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý ở khu vực đô thị đạt 60%; tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý ở khu vực nông thôn đạt 31,6%.

- Triển khai thực hiện các biện pháp chủ động ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng hệ thống những giải pháp bài bản để chủ động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, nhất là các loại hình thiên tai như lũ quét, lũ ống sạt lở đất trong điều kiện biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp, khó lường nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của nhân dân. Nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai; chủ động các biện pháp ứng phó, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp triển khai các văn bản của cấp trên về nâng cao chỉ số hạnh phúc đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của huyện.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, xây dựng đời sống văn hóa, xóa bỏ các hủ tục không còn phù hợp với tình hình hiện nay.

3. Chỉ đạo Chi cục Thống kê huyện phối hợp với Cục Thống kê tỉnh Yên Bái tổ chức khảo sát đánh giá chỉ số hạnh phúc của người dân Trạm Tấu năm 2024.

4. Tập trung tuyên truyền vận động mọi tầng lớp Nhân dân xây dựng gia đình hạnh phúc, thôn, tổ dân phố hạnh phúc, xã hạnh phúc trên địa bàn.

5. Phân đầu cuối năm 2024 kết quả chỉ số hạnh phúc của người dân Trạm Tấu, đạt 57% so với kế hoạch giao.

6. Ban hành Công văn chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, các tổ chức chính trị xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, tổ chức công tác đánh giá, bình xét các danh hiệu gia đình hạnh phúc, thôn, tổ dân phố hạnh phúc, trường học hạnh phúc.

(Gửi kèm phục lục kết quả thực hiện)

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Trạm Tấu về kết quả triển khai thực hiện nâng cao chỉ số hạnh phúc của người dân huyện Trạm Tấu 9 tháng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, VH TT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Khang A chua